Người ký: Phòng Giáo dục và Đào tạo
Email: gddtta.sgddt@binhduong.gov.vn
Cơ quan: Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương
Thời gian ký: 22.10.2018 16:06:57 +07:00

UBND THỊ XÃ THUẬN AN
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 1224/PGDĐT

V/v thông báo kết quả Hội thi GVDG phần thi lý thuyết bậc THCS năm học 2018-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thuận An, ngày 19 tháng 10 năm 2018

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường Trung học cơ sở.

Căn cứ Công văn số 1483/SGDĐT-GDTrHTX ngày 29/8/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Dương về việc hướng dẫn tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi theo Thông tư số 21 và giáo viên dạy giỏi – Giải thưởng Võ Minh Đức cấp THCS, THPT, GDTX lần thứ XI – năm học 2018-2019;

Căn cứ Công văn số 1106/PGDĐT-THCS ngày 10/9/2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp thị bậc trung học cơ sở năm học 2018-2019;

Căn cứ kết quả chấm thi Hội thi giáo viên dạy giỏi - phần thi lý thuyết năm học 2018-2019, Phòng Giáo dục và Đào tạo thông báo kết quả như sau:

1. Công nhận 63 giáo viên đạt phần thi lý thuyết Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp thị bậc trung học cơ sở năm học 2018-2019 (danh sách đính kèm).

2. Công nhận 63 giáo viên trong danh sách trên tiếp tục tham gia phần thi thực hành Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp thị bậc trung học cơ sở năm học 2018-2019.

3. Lịch thi thực hành: Phòng GDĐT thông báo trong ngày 23/10/2018.

Nhận được Công văn này, Phòng GDĐT đề nghị Hiệu trưởng các trường thông báo kết quả trên đến giáo viên. Đồng thời các trường có giáo viên hoàn thành phần thi lý thuyết tiếp tục soạn giảng để dự thi phần thi thực hành Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp thị bậc THCS năm học 2018-2019 và gửi 2 tiết dự thi thực hành theo mẫu về Phòng Giáo dục và Đào tạo qua địa chỉ gmail: chungnh@ta.sgdbinhduong.edu.vn hạn chót ngày 22/10/2018./.

Nơi nhận
- Như trên;
- Lãnh đạo Phòng GDĐT;
- CV. THCS Phòng GDĐT;
- Lưu: VT.

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Võ Anh Tuấn

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THUẬN AN

DANH SÁCH GIÁO VIÊN DỰ THI GIÁO VIÊN DẠY GIỎI - GIẢI THƯỞNG VÕ MINH ĐỨC
PHẦN THI THỰC HÀNH - CẤP THỊ XÃ - NĂM HỌC 2018 - 2019
(Kèm Công văn số: 1224 / PGDĐT ngày 19 /10/2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thuận An)

STT	SBD	Họ và tên	Tên	Môn dự thi	Trường	Điểm trắc nghiệm	Điểm tự luận	Tổng
1	155	Lê Thị Hồng	Yến	Ngữ văn 6,8	THCS Nguyễn Văn Trỗi	2.7	6.5	9.2
2	063	Lê Phương	Lâm	Hóa 8,9	THCS Thuận Giao	2.1	6.9	9
3	047	Đái Minh	Hùng	Vật lý	THCS Trần Đại Nghĩa	1.9	7	8.9
4	111	Trần Thị Kiều	Thanh	Hóa 8,9	THCS Nguyễn Trung Trực	1.9	7	8.9
5	148	Trịnh Thị	Tươi	Địa lý	THCS Tân Thới	2	6.75	8.75
6	060	Trần Thúy	Kiều	Văn 8	THCS Thuận Giao	2.2	6.5	8.7
7	029	Lê Mỹ	Hạnh	Toán 6	THCS Trịnh Hoài Đức	1.8	6.75	8.55
8	149	Hoàng Thị Thanh	Vân	Ngữ văn 7,9	THCS Nguyễn Văn Trỗi	2.2	6.25	8.45
9	021	Trần Thị Hương	Giang	Tin học	THCS Nguyễn Thái Bình	*1.6*	*6.75*	8.35
10	058	Bùi Thị Hồng	Khánh	Hóa 8	THCS Thuận Giao	1.7	6.65	8.35
11	147	Bùi Ngọc	Tuấn	Hóa 8	THCS Nguyễn Văn Tiết	1.4	6.75	8.15
12	024	Lê Thị	Hà	Lịch sử	THCS Tân Thới	2	6	8
13	065	Mai Thị	Lan	Ngữ Văn	THCS Bình Chuẩn	2.2	5.7	7.9
14	062	Đỗ Thị Thu	Kiều	Toán 8	THCS Nguyễn Văn Tiết	1.7	6.15	7.85
15	135	Lâm Hồng	Thy	Lý 6,9	THCS Nguyễn Trung Trực	2.1	5.75	7.85
16	114	Võ Thị Phương	Thảo	Anh 6,8	THCS Thuận Giao	1.8	6	7.8
17	025	Lê Thị	Hà	GDCD 8,9	THCS Nguyễn Văn Tiết	2	5.75	7.75
18	087	Trần Tố	Nga	Sử 8,9	THCS Nguyễn Văn Trỗi	2	5.75	7.75
19	112	Trần Đình	Thành	Sinh 8, 9	THCS Phú Long	1.6	6	7.6
20	118	Lưu Trúc Thanh	Thảo	Tiếng Anh 6, 8	THCS Phú Long	2.1	5.5	7.6
21	088	Nguyễn Thị Thanh	Nga	Địa 6,7	THCS Nguyễn Văn Tiết	2.3	5.25	7.55
22	102	Đoàn Danh	Quốc	Thể Dục 6, 7	THCS Phú Long	2	5.5	7.5
23	146	Trần Thanh	Trúc	Anh 6,9	THCS Nguyễn Trung Trực	2	5.5	7.5
24	125	Nguyễn Hoàng Duy	Thức	Toán	THCS Nguyễn Thái Bình	1.9	5.5	7.4
25	101	Nguyễn Thành	Quốc	Sử 8,9	THCS Thuận Giao	1.8	5.55	7.35
26	093	Nguyễn Tấn Tú	Ngọc	Ngữ văn	THCS Trần Đại Nghĩa	1.8	5.5	7.3
27	086	Dương Thúy	Nga	Hóa 8	THCS Trịnh Hoài Đức	1.5	5.5	7
28	132	Trần Thị	Thủy	Địa 7	THCS Nguyễn Văn Trỗi	2	5	7
29	099	Nguyễn Thị Hoàng	Phi	Toán 6,8	THCS Nguyễn Trung Trực	1.9	5	6.9
30	131	Lưu Thị	Thủy	Tin học	THCS Trần Đại Nghĩa	1.9	5	6.9
31	092	Nguyễn Vương Khánh	Ngọc	Hóa học	THCS Trần Đại Nghĩa	2	4.75	6.75
32	151	Nguyễn Thị	Vân	Sinh 6,8	THCS Nguyễn Trung Trực	2.2	4.5	6.7
33	001	Nguyễn Hoàng	Ân	Toán 8,9	THCS Thuận Giao	2	4.65	6.65
34	017	Huỳnh Thanh	Diệu	Hóa Học	THCS Bình Chuẩn	1.8	4.75	6.55
35	115	Thái Trương Hương	Thảo	Ngữ văn	THCS Trần Đại Nghĩa	2	4.5	6.5
36	018	Lê Hải	Duy	Lịch sử	THCS Nguyễn Thái Bình	2.2	4.25	6.45
37	067	Vũ Thị	Lành	Sinh học 8,9	THCS Nguyễn Văn Trỗi	1.7	4.75	6.45
38	055	Nguyễn Trọng	Huyền	Sinh Học	THCS Bình Chuẩn	2.1	4.2	6.3
39	130	Nguyễn Châu Diễm	Thúy	Tin 8,9	THCS Nguyễn Văn Tiết	1.8	4.5	6.3
40	090	Nguyễn Thị Thu	Ngân	Sinh Học	THCS Bình Chuẩn	2	4.25	6.25
41	098	Vương Kiến	Phát	Tiếng Anh	THCS Trần Đại Nghĩa	2.3	3.93	6.23
42	015	Hoàng	Đạo	Lí 8,9	THCS Thuận Giao	1.7	4.5	6.2
43	104	Ngô Thị	Sen	Địa 7,9	THCS Thuận Giao	1.9	4.25	6.15
44	068	Trịnh Thị	Liên	GDCD 7,8	THCS Thuận Giao	1.6	4.5	6.1
45	020	Nguyễn Thị Hồng	Gấm	Toán 7,9	THCS Nguyễn Văn Tiết	1.8	4.25	6.05
46	137	Đàm Thị	Tình	Công nghệ	THCS Trần Đại Nghĩa	1.8	4.25	6.05
47	059	Trịnh Văn	Kiên	Thể dục	THCS Trần Đại Nghĩa	2	4	6
48	078	Vi Văn	Lương	Ngữ Văn	THCS Tân Thới	2	4	6
49	122	Phạm Thị Thu	Thơm	Sinh 6	THCS Nguyễn Văn Tiết	2	4	6

50	129	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	Toán 6, 7	THCS Trịnh Hoài Đức	1.5	4.5	6
51	126	Nguyễn Thị	Thương	Văn 7,9	THCS Trịnh Hoài Đức	1.7	4.25	5.95
52	119	Nguyễn Phúc	Thiện	Lí 6,9	THCS Nguyễn Văn Tiết	1.4	4.5	5.9
53	120	Phạm Thị	Thìn	Lịch sử 6,8	THCS Châu Văn Liêm	2.3	3.6	5.9
54	124	Nguyễn Hiệp	Thuận	Địa lý	THCS Nguyễn Trường Tộ	2.3	3.5	5.8
55	141	Nguyễn Thị Minh	Trang	Anh	THCS Trịnh Hoài Đức	2.3	3.5	5.8
56	138	Lưu Huỳnh Thanh	Trà	Tiếng Anh 6, 9	THCS Phú Long	1.5	4.25	5.75
57	014	Võ Thị Ngọc	Đào	Sinh 6,7	THCS Nguyễn Văn Tiết	1.4	4.25	5.65
58	081	Nguyễn Cao Uyển	Mi	Toán	THCS Trần Đại Nghĩa	1.9	3.75	5.65
59	127	Nguyễn Thị Ngọc Bích	Thương	Tin	THCS Trịnh Hoài Đức	1.4	4.25	5.65
60	105	Trần Tấn	Tài	Toán 7,9	THCS Thuận Giao	2	3.6	5.6
61	110	Nguyễn Văn	Thăng	Sử 8, 9	THCS Trịnh Hoài Đức	1.6	4	5.6
62	121	Đỗ Thị Kim	Thoa	Vật Lý 6, 9	THCS Bình Chuẩn	2.1	3.5	5.6
63	032	Đỗ Thu	Hiền	Sinh học 6,9	THCS Nguyễn Văn Trỗi	2	3.5	5.5

Thuận An, ngày 19 tháng 10 năm 2018

KT TRƯỞNG PHÒNG

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Võ Anh Tuấn